

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản
tỉnh Tuyên Quang năm 2021

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản, đảm bảo phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản hiệu quả, bền vững góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống nhằm ngăn chặn, khống chế không để dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản phát sinh, lây lan trên địa bàn, góp phần sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan, tiến tới xã hội hóa trong công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh xảy ra. Tổ chức giám sát chặt chẽ, kiểm tra, phát hiện kịp thời các dịch bệnh phát sinh (nếu có). Chủ động triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; vận động toàn dân tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải tuân theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi; các nghị định của Chính phủ gồm: Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày

21/01/2020 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và nội dung hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thủy sản, Cục Thú y, Cục Chăn nuôi.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh súc, gia cầm, thủy sản phải đồng bộ, nhanh chóng, chính xác, kịp thời, triệt để và hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

II. Nội dung Kế hoạch

1. Phòng bệnh gia súc, gia cầm khi chưa có dịch, bệnh xảy ra

a) Giám sát dịch bệnh chủ động

- Xây dựng, củng cố hệ thống giám sát, cảnh báo dịch bệnh từ tỉnh tới cơ sở, bảo đảm giám sát tới từng thôn, bản, tổ nhân dân, hộ chăn nuôi; tiến tới thiết lập hệ thống thông tin báo cáo, giám sát dịch, bệnh ngay tại cơ sở đầu mối là trưởng và nhân viên chăn nuôi, thú y.

- Lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời sự lưu hành của mầm bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và môi trường đặc biệt một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Bệnh Cúm gia cầm, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Lở mồm long móng... và các bệnh mới phát sinh (nếu có); tổ chức các đợt giám sát sau tiêm phòng để xác định mức độ bảo hộ của vắc xin sau tiêm phòng.

- Tổ chức chẩn đoán xác minh, lấy mẫu xét nghiệm khi có gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân để xác định chính xác nguyên nhân, gây bệnh để có các biện pháp ngăn chặn, không chế hiệu quả.

b) Tiêm phòng vắc xin

- Triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện tiêm phòng 2 vụ/năm (vụ Xuân - Hè, vụ Thu - Đông) và tiêm bổ sung hàng tháng đối với gia súc, gia cầm đủ điều kiện tiêm phòng.

- Danh mục các bệnh phải tiêm phòng bắt buộc thực hiện theo quy định tại mục 1, Phụ lục 07 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn (các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật phải phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin và giám sát bệnh định kỳ).

c) Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm các kỹ thuật, quy trình thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng, trại, môi trường chăn nuôi.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả “Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng” theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Định kỳ thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường, chuồng trại chăn nuôi, cơ sở ấp nở, các chợ, điểm kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm; riêng tại các chợ bán gia súc, gia cầm sống phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng hóa chất hàng ngày sau mỗi phiên chợ.

d) Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y an toàn thực phẩm

- Tổ chức tuyên truyền cho chủ các cơ sở kinh doanh vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý về các quy định về kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh để chủ động chấp hành.

- Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm ra, vào địa bàn tỉnh; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch thú y, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu, động vật nghi nhiễm bệnh hoặc chết do mắc bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định việc kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm, kiên quyết xử lý các đối tượng không chấp hành việc kiểm tra, kiểm soát trước và sau khi giết mổ gia súc, gia cầm tại các cơ sở giết mổ theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm đối với gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm sử dụng làm thực phẩm tại các chợ, hộ kinh doanh, cơ sở sơ chế, chế biến.

- Thực hiện ký cam kết An toàn thực phẩm đối với các cơ sở sơ chế ban đầu; kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo thẩm quyền cho các cơ sở kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

e) Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chăn nuôi thực hiện chăn nuôi theo hướng an toàn dịch bệnh và đăng ký, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; tổ chức thẩm định và chứng nhận các cơ sở đủ điều kiện theo quy định.

- Thực hiện quản lý, hướng dẫn, đánh giá định kỳ các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, tiến tới xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh cấp xã và vùng an toàn dịch bệnh gắn với các chuỗi sản phẩm chăn nuôi.

g) Công tác Thanh tra, kiểm tra

Tổ chức thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch và đột xuất việc chấp hành pháp luật trong công tác chăn nuôi và thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của Pháp luật.

2. Tổ chức chống dịch trên đàn gia súc, gia cầm khi có dịch xảy ra

Thực hiện công bố dịch theo quy định của Luật Thú y. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp. Tập trung thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp để xử lý ổ dịch theo quy định.

a) Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch

Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi của những hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, bản, xã, phường, thị trấn, huyện) bảo đảm theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

b) Xử lý ổ dịch

- Xử lý theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các cấp đối với từng bệnh.

- Việc xử lý tiêu hủy, giết mổ bắt buộc gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh: Thực hiện theo quy định tại Phụ lục 06 hướng dẫn kỹ thuật tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh và sản phẩm động vật mắc bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 và các Văn bản Hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên cạn.

c) Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển gia súc, gia cầm; sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh với mầm bệnh, thực hiện vệ sinh tiêu độc phương tiện giao thông ra khỏi ổ dịch tại các đầu mối giao thông tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch, cơ quan chuyên môn có trách nhiệm đề nghị lập chốt ở các cấp khác nhau (tỉnh, huyện, xã, phường, thị trấn).

- Thành lập các tổ cơ động, kiểm tra liên ngành các cấp tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch tại các địa phương nhất là đối với hoạt động mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Tạm dừng hoặc nghiêm cấm thực hiện việc vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm thuộc loài dễ mắc bệnh với dịch bệnh đang xảy ra tại địa phương.

d) Tiêm vắc xin bao vây ổ dịch

- Tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc xin bao vây, khống chế ổ dịch sau khi đã thực hiện xử lý gia súc, gia cầm mắc bệnh và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh theo quy định.

- Loại vắc xin, quy trình tiêm phòng thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y.

e) Thông tin, báo cáo

- Khi có dịch xảy ra, quy định chế độ báo cáo dịch hàng ngày về Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp bằng điện thoại và văn bản.

- Thời gian báo cáo: **16 giờ 00** phút, Ủy ban nhân dân xã, huyện có dịch báo cáo về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp trên thông qua các cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ thường trực phòng, chống dịch bệnh để tổng hợp.

3. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

a) Giám sát dịch bệnh

- Giám sát bị động: Tất cả các đối tượng thủy sản nuôi khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh và bị chết phải báo cáo kịp thời đến cơ quan chuyên môn gần nhất. Các cơ quan chuyên môn phải tiến hành kiểm tra, xử lý nhanh gọn, không để lây lan trên diện rộng. Trong trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm, lây lan chưa xác định được nguyên nhân cần thu mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm, xác định tác nhân gây bệnh và đề ra giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

- Giám sát chủ động: Tổ chức mạng lưới giám sát và thu thập thông tin dịch bệnh, tuyên truyền cho các chủ cơ sở chăn nuôi thủy sản và kịp thời thông báo cho cán bộ chuyên môn cấp xã, huyện khi nghi ngờ hay phát hiện thủy sản nhiễm bệnh hoặc chết.

- Lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời sự lưu hành của mầm bệnh trên thủy sản nuôi đặc biệt vào các tháng giao mùa (từ tháng 3 đến tháng 5 và từ tháng 9 đến tháng 11).

- Xây dựng mạng lưới tiếp nhận thông tin từ các cơ sở nuôi thủy sản và cảnh báo sớm dịch bệnh tại các khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn tỉnh.

b) Quan trắc, cảnh báo môi trường

- Thực hiện quan trắc các chỉ tiêu về môi trường nước và mầm bệnh đối với các cơ sở sản xuất thủy sản giống, nuôi thủy sản thương phẩm và môi trường tự nhiên.

- Nguyên tắc, nội dung, thông số, tần suất quan trắc cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản

- Thực hiện kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn giống thủy sản bố mẹ nhập về ở các trại giống để sinh sản và kiểm dịch con giống thủy sản trước khi xuất bán; kiểm tra nguồn giống thủy sản ngoại tỉnh nhập về thả nuôi trên địa bàn.

- Xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về kiểm dịch vận chuyển động vật.

d) Xử lý khi phát sinh dịch bệnh

Khi xác định vùng nuôi phát sinh dịch bệnh, đặc biệt đối với dịch bệnh lây lan cần phải tiến hành xử lý ngay không để dịch bệnh phát sinh trên diện rộng. Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 07/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

đ) Hóa chất phòng, chống dịch

Khi phát sinh dịch bệnh cần có các biện pháp xử lý môi trường không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Hóa chất sử dụng để xử lý môi trường nuôi tại ao, hồ, lồng bè là các loại hóa chất có trong danh mục được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép sử dụng trong nuôi, trồng thủy sản.

III. Giải pháp thực hiện kế hoạch

1. Giải pháp kỹ thuật

a) Về tiêm phòng vắc xin

Xây dựng, tổ chức, triển khai Kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ đạt trên 80% số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng.

b) Về giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Tổ chức hệ thống theo dõi, giám sát dịch bệnh đến từng thôn, bản, hộ chăn nuôi; giao trách nhiệm cho Trưởng thôn, Nhân viên Chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn trong việc giám sát, phát hiện kịp thời dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh, chú trọng những địa bàn là nơi có ổ dịch cũ, nơi nguy cơ cao.

- Tổ chức giám sát chủ động bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản bao gồm giám sát sau tiêm phòng và giám sát mầm bệnh nhiễm tự nhiên, quan trắc, cảnh báo môi trường để biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả không để dịch bệnh phát sinh và lây lan.

- Khi phát hiện có bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản phát sinh trên địa bàn thực hiện ngay việc chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm để xác minh nguyên nhân gây bệnh và thực hiện kịp thời các biện pháp xử lý triệt để không để dịch bệnh lây lan.

- Triển khai các biện pháp chống rét, dịch bệnh đến người chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản đặc biệt là những cơ sở sản xuất giống, các vùng chăn nuôi thủy sản tập trung; tăng cường kiểm tra, chỉ đạo phát hiện thiệt hại do thời tiết gây ra để có phương án xử lý kịp thời, tránh để xảy ra trên diện rộng.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Khi có dịch xảy ra, tập trung thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp để xử lý triệt để ổ dịch theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi; quy định của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thủy sản, Cục Thú y.

- Đối với từng bệnh cụ thể thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 07/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Vệ vệ sinh, tiêu độc khử trùng

Thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

e) Về kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Kiểm dịch vận chuyển: Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm dịch vận chuyển quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

- Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y: Thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh Thú y và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

g) Về quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y và người hành nghề thú y

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y, Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc Thú y.

h) Về xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi và các quy định trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản cho toàn thể nhân dân về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh đối với sản xuất và sức khỏe của con người; nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, mọi người dân về trách nhiệm của chủ vật nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều nội dung, hình thức (họp thôn; in tờ rơi, băng rôn; phóng sự truyền thanh, truyền hình; bản tin trên báo ...) để tuyên truyền tới người chăn nuôi, các chủ trương, chính sách của Nhà nước về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống Chăn nuôi và Thú y từ tỉnh đến cơ sở và lực lượng trực tiếp tham gia tiêm phòng, giám sát, chẩn đoán, xác minh dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; người chăn nuôi nhận thức rõ về trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ vật nuôi với cộng đồng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; cách nhận biết dấu hiệu của các loại dịch bệnh nguy hiểm.

- Kịp thời hướng dẫn, tập huấn, cung cấp thông tin cho người chăn nuôi và chính quyền địa phương về các bệnh mới phát sinh trên địa bàn.

IV. Cơ chế tài chính và nguyên tắc hỗ trợ

1. Nguồn ngân sách tỉnh

- Mua vắc xin Lở mồm long móng hỗ trợ tiêm phòng đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống trên địa bàn tỉnh.

- Mua vắc xin tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò, lợn; bệnh dịch tả lợn; bệnh Niu cát sơn (bao gồm vắc xin Niu cát sơn và vắc xin La xô ta), bệnh dịch tả vịt hỗ trợ cho người chăn nuôi tại các xã đặc biệt khó khăn, xã khu vực II, xã khu vực III trên địa bàn tỉnh.

- Mua hóa chất thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ và người chăn nuôi tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Kinh phí quan trắc và cảnh báo môi trường tại các khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Kinh phí kiểm tra, giám sát, xét nghiệm mẫu để phát hiện lưu hành mầm bệnh, đánh giá kết quả tiêm phòng, xác định nguyên nhân gây bệnh.

2. Nguồn ngân sách huyện, thành phố

- Kinh phí mua vật tư, công thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng.

- Kinh phí hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh để tổ chức ngăn chặn, khống chế và xử lý các ổ dịch phát sinh trên địa bàn. Kinh phí xử lý các tình huống phát sinh trong tiêm phòng như: Sảy thai sau tiêm phòng, chết do sốc phản vệ khi tiêm vắc xin...

3. Kinh phí của chủ vật nuôi

- Mua các loại vắc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm không được ngân sách hỗ trợ.

- Trả công tiêm phòng cho Thú y viên trực tiếp tiêm phòng.

- Mua thuốc, hóa chất phòng trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi.

V. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ các quy định hiện hành lập dự toán kinh phí để thực hiện Kế hoạch thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đồng gửi Sở Tài chính thẩm định để trình phê duyệt theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch nêu tại phần cơ chế tài chính thuộc trách nhiệm huyện, thành phố.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Tuyên Quang năm 2021.

- Lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Tuyên Quang năm 2021; trình thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, mục đích, đúng chế độ tài chính theo quy định.

- Hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch có hiệu quả và đúng quy định; tổ chức giao ban định kỳ, đột xuất việc triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Tuyên Quang năm 2021; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo diễn biến tình hình dịch bệnh, đề xuất kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chỉ đạo.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các sở, ngành liên quan tham mưu đề xuất, bố trí kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng mục đích và hiệu quả.

3. Sở Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản đặc biệt là các dịch, bệnh trên động vật có khả năng lây sang người (như bệnh Cúm gia cầm, Đại...).

4. Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường Tuyên Quang

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các ngành chức năng tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đảm bảo, kịp thời, hiệu quả, đặc biệt khi có dịch bệnh xảy ra.

Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với lực lượng Chăn nuôi và Thú y, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền vận động người dân thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo đúng quy định; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang: Chủ động xây dựng chuyên đề, phóng sự tuyên truyền về lợi ích của công tác tiêm phòng, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ vật nuôi trong phòng, chống dịch bệnh để người dân tích cực, chủ động thực hiện nhằm phát triển chăn nuôi hiệu quả, bền vững.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chỉ đạo, tổ chức công tác giám sát, công bố dịch bệnh, thành lập Ban chỉ đạo để tổ chức công tác phong, chống dịch bệnh trên địa bàn theo quy định.

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện, thành phố; kiện toàn Ban chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp cấp huyện, giao nhiệm vụ cho từng thành viên trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc và có giải pháp triển khai tiêm phòng đạt kế hoạch, tổ chức tháng cao điểm thực hiện tiêm phòng vụ Xuân-Hè và vụ Thu-Đông để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố cung cấp các loại vắc xin tiêm phòng theo nhu cầu, đăng ký của người chăn nuôi trên địa bàn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo kiểm tra, thẩm định kết quả và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả quản lý và sử dụng kinh phí được cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; tình trạng giết mổ, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, mục đích, đúng chế độ tài chính theo quy định.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại và môi trường chăn nuôi.

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về Chăn nuôi và Thú y và chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động Chăn nuôi và Thú y; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về Chăn nuôi và Thú y theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn phối hợp với các tổ chức đoàn thể tập trung tổ chức tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể nhân dân, để mọi người nhận thức rõ ý nghĩa, tác dụng của việc tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ chế hỗ trợ tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh để chủ vật nuôi tự giác, chủ động chấp hành; thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác tiêm phòng, phòng,

chống dịch bệnh, quản lý, sử dụng kinh phí, theo đúng quy định, chủ động tổ chức triển khai xử lý triệt để các ổ dịch phát sinh theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai quy hoạch cơ sở giết mổ động vật tập trung, quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh Thú y trên địa bàn.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Thực hiện giám sát tình hình dịch bệnh trên địa bàn, thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo để tổ chức công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản thực hiện đăng ký, kê khai ban đầu theo quy định của Luật Chăn nuôi năm 2018.

- Xây dựng Kế hoạch tiêm phòng chi tiết đến từng thôn, xóm, bản, tổ nhân dân; huy động lực lượng và tổ chức thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đạt tỷ lệ quy định.

- Tổ chức kiểm tra hoạt động Chăn nuôi và Thú y trên địa bàn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về Chăn nuôi và Thú y, Thủy sản theo thẩm quyền. Giao trách nhiệm cho nhân viên chăn nuôi và thú y cấp xã, thú y viên thôn bản phối hợp với trưởng, phó các thôn, bản, tổ nhân dân trong việc giám sát dịch bệnh tại cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý triệt để dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh.

- Quản lý, sử dụng các loại vắc xin, thuốc khử trùng được cấp chặt chẽ, có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí; tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo chỉ đạo của cấp trên.

- Phối hợp quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y, trên địa bàn.

8. Trưởng thôn, bản, tổ nhân dân: Tổ chức họp dân, quán triệt việc kê khai chăn nuôi, kế hoạch tiêm phòng, lịch tiêm phòng, trách nhiệm của chủ vật nuôi trong việc phòng, chống dịch bệnh cho động vật; các loại bệnh phải tiêm phòng bắt buộc và ký cam kết thực hiện tiêm phòng; tổ chức thực hiện tiêm phòng tại địa bàn được giao quản lý theo kế hoạch; công khai kết quả tiêm phòng tại thôn, bản, tổ nhân dân để nhân dân kiểm tra; chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng trên phạm vi thôn, bản, tổ nhân dân. Thực hiện theo dõi, giám sát tình hình bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn. Tổ chức thực hiện công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng trong phạm vi địa bàn quản lý; trực tiếp tham gia công tác phòng, chống khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

9. Chủ vật nuôi: Thực hiện việc đăng ký, kê khai ban đầu với chính quyền địa phương theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và Luật Chăn nuôi năm 2018. Chấp hành tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định; chủ động việc thực hiện vệ sinh phòng bệnh cho đàn vật nuôi của gia đình; chấp hành khai báo khi có dịch bệnh phát sinh và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Nếu không chấp hành việc khai báo, tiêm phòng và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho vật nuôi theo quy định sẽ không được hưởng hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước khi có dịch bệnh và thiên tai xảy ra theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm, gây ảnh hưởng đến cộng đồng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp với chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho con người và hạn chế thiệt hại, thúc đẩy phát triển chăn nuôi của tỉnh.

Yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Y tế, Tài nguyên và Môi trường; Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT.

Báo cáo;

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Giang